



mò lù
末路

noun · dead end, end of the road

Example Sentences

tā yǐ jīng zǒu dào le mò lù
他已经走到了末路。

He has reached a dead end.

zhè gè gōng sī miàn lín mò lù jí jiāng dǎo bì
这个公司面临末路，即将倒闭。

This company is at the end of its road and about to go bankrupt.

Trace each character, then write the word on your own.

末	末	末	末	末	末	末	末				
路	路	路	路	路	路	路	路	路	路	路	
路	路	路	路	路							